TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2023/HS-ST
Ngày 15 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Phiếm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Vĩnh Phú và ông Nguyễn Văn Thịnh.

- **Thư ký phiên toà**: Ông Điểu SMi - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà**: Bà Nguyễn Thị Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023; quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2023/QĐST-HS, ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh năm: 1978; tại tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn 03, xã Nâm N'Jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 7/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn V1, sinh năm 1952; con bà: Đoàn Thị H1, sinh năm 1954; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1981 và bốn người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: 01; Bị TAND huyện Đắk Song tuyên phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 49/2020/HSST ngày 08/9/2020. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/8/2021 nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 02/02/2023 sau đó chuyển tạm giam đến nay - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị L; sinh năm 1981.
Nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện ĐS, tỉnh Đắk Nông; có mặt.
Người làm chứng: Anh Lê Văn T; vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn A, xã ĐS, huyện T, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 02/02/2023, Nguyễn Văn V (là người nghiện ma túy) đi từ Trung tâm y tế huyện Đắk Song về nhà thì gặp người đàn ông tên H *(không rõ nhân thân lai lịch)* ở đường. Do quen biết nên V hỏi H có biết chỗ nào bán ma túy *(loại Heroine)* không thì Hải nói có nhưng phải qua huyện Tuy Đức lấy, V đồng ý. Sau đó, H giới thiệu với V người tên Khuya *(không rõ nhân thân lai lịch)* ở khu vực ngã ba chợ cũ, thuộc thôn A, xã ĐS, huyện T, tỉnh Đắk Nông. V nhờ H gọi điện thoại cho K để V nói chuyện với K về việc mua ma túy. Sau đó, V thống nhất mua ma túy của K với số tiền 500.000 đồng, K đồng ý bán và hẹn V đến khu vực ngã ba chợ cũ thuộc xã ĐS, huyện T để giao ma túy. V mô tả đặc điểm quần áo đang mặc, đặc điểm xe mô tô để K nhận biết.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, V điều khiển xe mô tô biển số 75H8-1327 đến ngã ba chợ cũ thuộc thôn A, xã ĐS, huyện T, tỉnh Đắk Nông thì K đến hỏi xác nhận đúng là V và đưa cho V 01 gói thuốc lá nhãn hiệu War Horse, V mở gói thuốc lá ra kiểm tra thấy bên trong có 04 điếu thuốc, 01 gói nilon màu đen biết là gói ma túy nên V cất gói thuốc vào trong túi quần phía trước bên trái đồng thời đưa số tiền 500.000 đồng cho K rồi điều khiển xe máy về huyện ĐS, khi đi đến gần tiệm điện thoại HQ thuộc thôn A, xã ĐS, huyện T, tỉnh Đắk Nông thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức phối hợp cùng Công an xã ĐS bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Jean phía trước bên trái 01 gói thuốc lá War Horse, bên trong có 04 điếu thuốc lá chưa qua sử dụng; 01 gói nilon màu đen, bên trong có tờ giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa nước cất chưa qua sử dụng.

Vật chứng đã thu giữ: 01 gói thuốc lá War Horse, bên trong có 04 điếu thuốc lá chưa qua sử dụng; 01 gói nilon màu đen, bên trong có gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa nước cất chưa qua sử dụng; 01 xe máy màu đỏ, biển số 75H8-1327 đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 30/KL-KTHS ngày 07/02/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói giấy màu trắng bọc bên ngoài một lớp nilon màu đen được niêm phong trong bì thư gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,2434 gam, là Heroine, hoàn lại sau giám định 0,2065 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS-TĐ ngày 20/4/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm (ba) tháng tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt, tạm giữ ngày 02/02/2023.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS), đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 0,2065 gam ma túy là Heroin (hoàn lại sau giám định); 01 ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa nước cất chưa qua sử dụng.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức trả 01 xe máy màu đỏ, biển số 75H8-1327 cho bà Nguyễn Thị L là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn V là người có năng lực trách nhiện hình sự. Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 02/02/2023; Nguyễn Văn V đã mua của người đàn ông tên Khuya số ma túy 0,2434 gam, là Heroin cất giấu trong người với mục đích để sử dụng. Khi V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 75H8-1327 cùng số Heroin (0,2434 gam) đi đến đoạn đường thuộc thôn A, xã ĐS thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức phối hợp cùng Công an xã ĐS phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c)...Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...".

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, làm mất trật tự an ninh tại địa

phương, gây nhiều hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội.Vì vậy, bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Ngày 27/8/2021 bị cáo V đã chấp hành xong hình phạt 01 năm 03 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*" tại Bản án số 49/2020/HSST, ngày 08/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song; Ngày 02/02/2023 bị cáo tiếp tục phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy trong khi bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định. Vì vậy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS; HĐXX sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[7] *Về vật chứng của vụ án:*

- Đối với 0,2065 gam ma túy, là Heroin (Hoàn lại sau giám định); 01 ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa nước cất chưa qua sử dụng là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển kiểm soát 75H8-1327, quá trình điều tra đã xác định chiếc xe nói trên là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị L, việc bị cáo V tự lấy xe mô tô đi mua ma túy chị L không biết nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức đã trả lại cho chị L là người sở hữu hợp pháp là có căn cứ nên cần chấp nhận;

[8] Đối với người đàn ông tên K và tên H (không xác định được nhân thân lai lịch) đã giới thiệu và bán ma túy cho V, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức tách ra tiếp tục xác minh, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ ngày 02/02/2023.

2. *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

2.1. Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tuy Đức đã trả 01 xe mô tô nhãn nhiệu Yamaha, biển kiểm soát 75H8-1327 cho chị Nguyễn Thị L.

2.2. Tịch thu tiêu hủy 0,2065 gam ma túy, là Heroin (Hoàn lại sau giám định); 01 ống kim tiêm chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa nước cất chưa qua sử dụng;

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tuy Đức và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Đức).

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký và đóng dấu

Phạm Văn Phiếm

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06; PC 10 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Bị cáo; người có ql,nv liên quan;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.